TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 11864

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 2 - Năm học 2015 - 2016

Môn học - Nhóm: Pháp luật đại cương (202622) - 29 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15116204	Huỳnh Thị	Yến	DH15BQNT			7.0		7.8	7.6	7	6
2	15124118	Nại Khánh	Huyền	DH15BQNT			8.5		7.8	8.0	8	0
3	15125319	Phùng Thị Nhật	Dung	DH15BQNT			8.0		8.3	8.2	8	2
4	15125320	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	DH15BQNT			7.5		8.5	8.2	8	2
5	15125321	Đặng Duy	Thường	DH15BQNT			6.0		5.8	5.9	5	9
6	15125323	Nguyễn Thị Hồng	Trang	DH15BQNT			7.5		8.0	7.9	7	9
7	15125324	Nguyễn Thanh	Trung	DH15BQNT			6.5		6.8	6.7	6	7
8	15125325	Nguyễn Thị Xuân	Xương	DH15BQNT			7.5		8.8	8.4	8	4
9	15125438	Lâm Thị Thùy	Duyên	DH15BQNT			8.5		7.0	7.5	7	5
10	15125439	Trần Thị Mỹ	Duyên	DH15BQNT			7.0		9.0	8.4	8	4
11	15125440	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	DH15BQNT			7.5		7.8	7.7	7	7
12	15125441	Nguyễn Thị	Khuyên	DH15BQNT			7.0		7.8	7.6	7	6
13	15125443	Đoàn Hoàng	Linh	DH15BQNT			7.5		9.3	8.8	8	8
14	15125444	Đặng Bá	Lĩnh	DH15BQNT			6.5		6.3	6.4	6	4
15	15125451	Huỳnh Bảo Phương	Thảo	DH15BQNT			7.5		8.8	8.4	8	4
16	15125452	Trần Ngọc	Thiện	DH15BQNT			6.5		9.0	8.3	8	3
17	15125454	Đồng Thị Mỹ	Trầm	DH15BQNT			7.0					
18	15125456	Nguyễn Thị Anh	Vân	DH15BQNT			7.0		8.8	8.3	8	3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 11864

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 2 - Năm học 2015 - 2016

Môn học - Nhóm: Pháp luật đại cương (202622) - 29 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
19	15125460	Lê Thị Phương Vy	DH15BQNT			7.0		8.8	8.3	8	3

Số lượng vắng: 01 **Hiện diện:** 18

Cán bộ coi thi 1 Lại Thị Diệu Oanh

Cán bộ coi thi 2 Nguyễn. A. H. T. Uyên

Xác nhận của khoa/bộ môn

Cán bộ chấm thi 1 Lưu Tích Thái Hòa

Cán bộ chấm thi 2

Ngày in : 04/06/2016 11:27